

Số: **3602**/KH-PCLA

Long An, ngày 28 tháng 12 năm 2018

KẾ HOẠCH VẬN HÀNH NĂM 2019

I. TỔNG KẾT VẬN HÀNH NĂM 2018 (từ ngày 01/01/2018 đến ngày 30/11/2018)

1. Tình hình nguồn:

- Tổng công suất MBA 110kV đang khai thác khả dụng: 18 trạm, 30 MBA, 1.654 MVA.

2. Tình hình phụ tải:

- Sản lượng điện nhận năm 2018 (triệu kwh): 4.835,05.
- Sản lượng trung bình tháng (triệu kwh): 439,55.
- Sản lượng trung bình ngày (triệu kwh): 14,47.
- Sản lượng ngày cao nhất (triệu kwh): 17,791.
- Công suất ngày cao nhất (MW): 849,97.
- Công suất ngày thấp nhất (MW): 172,5.

3. Tình hình đầy tải, quá tải các phát tuyến và các trạm 110kV

- Tình hình đầy tải, quá tải các phát tuyến 22kV: không.
- Tình hình đầy tải, quá tải các trạm 110kV: theo bảng thống kê tình hình mang tải các trạm 110kV.

STT	Trạm trung gian	S _{dm} (MVA)	P _{Max} (MW)	Q _{max} MVar	Dòng điện		Hệ số mang tải (%)	Ghi chú
					I _{Max}	I _{ĐM}		
1	T1-Đức Hòa	63	48,8	-5,30	1084	1581	68,5	
	T2-Đức Hòa	63	50,0	-4,50	1269	1581	80,2	
2	T1-Hựu Thạnh	63	50,5	-5,54	1252	1581	79,2	
	T2-Hựu Thạnh	63	42,2	-4,40	1161	1581	73,4	
3	T1-Đức Lập	63	24,4	-2,24	876	1581	55,4	
	T2-Đức Lập	63	38,6	5,18	876	1581	55,4	
4	T4-Đức Hòa 2	63	26,20	-0,25	192	1581	12,2	
5	T1-Đức Huệ	63	45,63	-1,50	857	1581	54,2	
6	T1-An Thạnh	63	30,9	-2,52	891	1581	56,3	
	T2-An Thạnh	63	20,0	1,50	891	1581	56,3	
7	T1-Bến Lức	40	25,6	-1,39	333	1004	33,2	
	T2-Bến Lức	40	30,3	-2,71	723	1004	72,0	

8	T1-Long Hiệp	63	36,2	-1,10	911	1581	57,6	
	T2-Long Hiệp	63	43,5	-3,94	724	1581	45,8	
9	T1-Rạch Chanh	63	35,6	-0,77	781	1581	49,4	
	T2-Rạch Chanh	63	44,7	-2,86	1090	1581	69,0	
10	T1-Cần Đước	40	28,2	-3,20	674	1004	67,2	
	T2-Cần Đước	40	24,1	2,69	535	1004	53,3	
11	T4-Cần Đước 2	40			535	1004	53,3	
12	T1-Long Hậu	40	35,0	-2,20	566	1004	56,4	
	T2-Long Hậu	40	30,2	-1,66	684	1004	68,1	
13	T1-Long An	40	23,7	0,19	678	1004	67,5	
	T2-Long An	40	31,0	-1,16	622	1004	62,0	
14	T1-Tân An	63	32,6	2,05	456	1581	28,9	
	T2-Tân An	63	32,4	1,31	542	1581	34,3	
15	T1-Tầm Vu	63	38,5	-3,30	365	1581	23,1	
	T2-Tầm Vu	63	41,5	-3,30	365	1581	23,1	
16	T1-Thạnh Hóa	40	13,5	1,64	439	1004	43,8	
17	T1-Mộc Hóa	40	12,4	-0,53	589	1004	58,6	
	T2-Mộc Hóa	40	12,3	-0,42	589	1004	58,6	
18	T2-Vĩnh Hưng	40	11,58	0,34	589	1004	58,6	
	30 MBT	1654						
1	Ching Luh	25/30	18,8					Khách hàng
2	Chung Shing	10	3,0					Khách hàng
3	Formosa	12/15	6,5					Khách hàng
4	Lê Long	40	29,6					Khách hàng
5	XM Long An	16	9,4					Khách hàng

4. Tình hình thực hiện chỉ tiêu chất lượng điện năng:

- Điện áp 22KV tại các thanh cái C41, C42 trạm 110KV được điều khiển nằm trong giới hạn cho phép (22-23,1 KV).

- Điện áp tại các trạm biến áp phân phối được điều chỉnh nằm trong giới hạn quy định (220-231 V).

5. Tình hình thực hiện chỉ tiêu độ tin cậy cung cấp điện

* Thời gian mất điện trung bình (SAIDI) 110KV trở xuống thực hiện lũy kế đến 30/11/2018 là 487.3 phút.

* Số lần mất điện trung bình (SAIFI) thực hiện lũy kế đến 30/11/2018 là 3.06 lần.

* Số lần mất điện trung bình thoáng qua (MAIFI) thực lũy kế đến 30/11/2018 MAIFI là 0,167lần.

II. KẾ HOẠCH VẬN HÀNH NĂM 2019

1. Phụ tải dự kiến năm 2019:

- Sản lượng điện nhận năm 2019 (triệu kwh): 6.461,933
- Sản lượng trung bình tháng (triệu kwh): 538,494
- Sản lượng trung bình ngày (triệu kwh): 17,7
- Sản lượng ngày cao nhất (triệu kwh): 19,5
- Công suất ngày cao nhất (MW): 920.
- Công suất ngày thấp nhất (MW): 190.

2. Kế hoạch thực hiện các giải pháp chống đày và quá tải đường dây, thiết bị:

* Kế hoạch đóng điện các công trình 110kV:

- Trạm 110kV Hựu Thạnh 2 và đường dây đầu nối;
- Trạm 110kV Đức Hòa 3 và đường dây đầu nối;
- Trạm 110kV Cần Giuộc và đường dây đầu nối;
- Trạm 110kV Thủ Thừa và đường dây đầu nối;

* Kế hoạch thi công các công trình 22kV: Phụ lục đính kèm.

3. Danh mục thao tác vận hành lưới điện:

- Thực hiện theo kế hoạch bảo dưỡng sửa chữa hệ thống điện năm 2019 số 358/KH-PCLA (Đính kèm).

III. LƯU Ý:

1. **Tập** trung công tác bảo trì sửa chữa, thí nghiệm định kỳ, phòng chống sự cố lưới điện để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện.
2. **Tiếp** tục rà soát củng cố lưới điện và chuẩn bị phương án đảm bảo cấp điện theo chỉ thị số 4379/CT-EVN SPC ngày 28/6/2018 nhằm đảm bảo lưới điện vận hành trong mùa mưa bão; Văn bản số 5288/EVN SPC ngày 03/8/2018 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc triển khai Chỉ thị 3548/CT-EVN ngày 23/7/2018 của EVN về việc đảm bảo vận hành an toàn hệ thống điện.
3. **Tiếp** tục thực hiện hướng dẫn 7821/EVN SPC – KTSX ngày 28/9/2015 của Tổng Công ty Điện lực Miền Nam về việc hướng dẫn lập đề án nâng cao độ tin cậy cung cấp điện giai đoạn 2016-2020 theo chỉ thị 1874/CT-EVN ngày 19/5/2015 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về công tác quản lý kỹ thuật giai đoạn 2016-2020.
4. **Theo** dõi tình hình phụ tải và thực hiện các phương thức kết lưới phía 22KV nhằm đảm bảo cấp điện trong năm 2019.
5. **Tiếp** nhận Trung tâm điều khiển xa từ CNĐ Cao thế Long An và thực hiện tiếp nhận điều khiển xa lưới điện 110kV theo phân cấp.
6. **Phối** hợp Sở Công thương lập, trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch cung cấp điện năm 2018 theo phương thức không điều hòa tiết giảm, đáp ứng đầy đủ nhu cầu điện cho khách hàng. Lập và triển khai thực hiện các phương án vận hành để ứng phó với các trường hợp mất cung cầu của hệ thống điện, phương án đảm bảo cấp điện phụ tải quan trọng...

7. Các Điện lực lập và thực hiện kế hoạch cắt điện năm 2019 trên cơ sở tính toán đảm bảo các chỉ số độ tin cậy cung cấp điện theo kế hoạch năm 2019: Hoàn tất các công tác quan trọng có cắt điện phải hoàn thành trước ngày 31/3 như: thi công các công trình ĐTXD, SCL; thay quá hạn kiểm định thiết bị; bảo trì và thực hiện các giải pháp PCSC; tái bố trí kết cấu lưới điện chống quá tải đảm bảo cấp điện...; kết hợp tối ưu lịch cắt điện để bảo trì lưới điện; ứng dụng sửa chữa, đấu nối và vệ sinh bằng hotline.... Kiểm soát chặt chẽ các chỉ số độ tin cậy cung cấp điện.
8. Triển khai công tác bảo trì thí nghiệm và thực hiện giải pháp PCSC 2019 và kết thúc các công tác có cắt điện trước ngày 31/3. Ưu tiên thực hiện khu vực gần trạm 110KV, các đường dây có nhiều sự cố trong năm 2018, các đường dây cấp điện cho khách hàng công nghiệp, đường dây mang tải cao, đường dây 2-3 mạch,...

Nơi nhận: 

- Ban KT EVN SPC (e-copy);
- Ban Giám Đốc (e-copy);
- Các Điện lực (e-copy);
- Các phòng ban, PXCĐ (e-copy);
- Lưu: VT, ĐĐ. AT.(01).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Ngọc Tuấn